

Số: 158 /KH-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai cao điểm thực hiện nhiệm vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính,
lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai năm 2026
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ ban hành kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Căn cứ Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Căn cứ Nghị định số 278/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định về kết nối, chia sẻ dữ liệu bắt buộc giữa các cơ quan thuộc hệ thống chính trị;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 13 tháng 02 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc khẩn trương tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai; lập hồ sơ địa chính và xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Căn cứ Kế hoạch số 24-KH/BCĐTP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Thành phố về phát động Chiến dịch xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA ngày 29 tháng 3 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an về tăng cường đẩy mạnh công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Căn cứ Công văn 4160/BTC-NSNN ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Bộ Tài chính V/v hướng dẫn các địa phương đảm bảo đủ kinh phí cho việc đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai; lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định chế độ hỗ trợ cho lực lượng tham gia thực hiện các kế hoạch cao điểm xây dựng, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành trọng điểm ưu tiên triển khai thực hiện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Kế hoạch triển khai cao điểm thực hiện nhiệm vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai năm 2026 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Mục đích:

- Triển khai đầy đủ, kịp thời, đồng bộ các nội dung của Kế hoạch số 2959/KH-BNNMT-BCA, hoàn thiện việc đo đạc lập bản đồ địa chính (đối với khu vực chưa có bản đồ địa chính) và xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai cho toàn bộ các thửa đất trên địa bàn Thành phố trong năm 2026.

- Tạo nền tảng cho chuyển đổi số trong công tác quản lý đất đai, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của địa phương.

- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử. Phấn đấu hết năm 2026, 100% thủ tục hành chính về đất đai cấp tỉnh, cấp xã đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Đồng bộ thông tin người sử dụng đất trên Giấy chứng nhận với Cơ sở dữ liệu đất đai và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người dân, doanh nghiệp trong khai thác và sử dụng thông tin đất đai.

- Hoàn thiện quy chế Quản lý, cập nhật, khai thác, sử dụng, chia sẻ Cơ sở dữ liệu đất đai và hệ thống bản đồ dùng chung trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, qua đó nâng cao trách nhiệm, hiệu quả khai thác và giá trị Cơ sở dữ liệu đất đai.

2. Yêu cầu

- Kế thừa tối đa kết quả của Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch Cơ sở dữ liệu đất đai (Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT và Kế hoạch số 94/KH-UBND), tập trung xử lý triệt để những tồn tại, vướng mắc đã được xác định qua kết quả báo cáo và sử dụng hiệu quả các tài liệu, hồ sơ, bản đồ hiện có bảo đảm dữ liệu sau khi xây dựng, hoàn thiện được đưa ngay vào quản lý, khai thác, sử dụng.

- Rà soát và hoàn thiện Cơ sở dữ liệu đất đai của Thành phố Hồ Chí Minh, bảo đảm “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

- Dữ liệu đất đai Thành phố phải được vận hành, cập nhật thường xuyên, liên tục và duy trì chế độ đồng bộ theo thời gian thực lên Cơ sở dữ liệu đất đai; tăng cường công tác giám sát, kiểm tra việc cập nhật cơ sở dữ liệu theo định kỳ, đột xuất.

- Cơ sở dữ liệu đất đai của Thành phố phải kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành.

- Rà soát, tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai, cắt giảm thành phần hồ sơ giấy; khai thác dữ liệu sẵn có trong Cơ sở dữ liệu đất đai, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

- Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, dữ liệu trong suốt quá trình tổ chức thực hiện; có phương án dự phòng, xử lý sự cố kịp thời.

- Các cơ quan tổ chức thực hiện phải phân công rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả, phối hợp chặt chẽ trong triển khai nhiệm vụ. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, báo cáo kết quả thực hiện để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nếu có.

3. Phạm vi triển khai

- Thời gian thực hiện: 09 tháng bắt đầu từ ngày 01/4/2026 đến ngày 31/12/2026. **Thời gian cao điểm 60 ngày từ ngày 15/04/2026 đến ngày 15/06/2026**

- Phạm vi triển khai: trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Nhiệm vụ triển khai:

+ Rà soát, làm sạch Cơ sở dữ liệu đất đai đã được xây dựng qua các thời kỳ tại 168 phường, xã, đặc khu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (khoảng **2.494.709** thửa đất có trong cơ sở dữ liệu nhưng chưa “đúng - đủ - sạch - sống” và thu thập hồ sơ xây dựng cơ sở dữ liệu mới **447.811** thửa đất).

+ Rà soát đo đạc, lập bản đồ địa chính (nơi chưa có bản đồ địa chính), đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn Thành phố.

+ Dữ liệu sau khi được Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát, phân loại được chuyển cho Công an Thành phố (Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) để phân bổ về Công an cấp xã tổ chức xác minh thông tin chủ sử dụng đất. Sau khi hoàn thành xác minh, dữ liệu được tổng hợp, chuyển lại Sở Nông nghiệp và Môi trường để cập nhật, chỉnh lý vào Cơ sở dữ liệu đất đai, bảo đảm thống nhất, đồng bộ theo quy định.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Rà soát đề xuất công tác đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai đối với 447.811 thửa đất chưa được xây dựng CSDL để quản lý, khai thác sử dụng:

Hiện nay, trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh cơ bản đã phủ kín bản đồ địa chính, trừ trường hợp một số khu vực như: sân bay Tân Sơn Nhất do một số cơ quan chuyên ngành được nhà nước giao để quản lý nên chưa có bản đồ địa chính. Trong quá trình quản lý, khai thác, sử dụng (Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố; Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu) đôi với khu vực nào bản đồ không bảo đảm chất lượng (ưu tiên các khu vực có nhiều giao dịch, biến động, khu đô thị mới, khu vực trọng điểm kinh tế) chịu trách nhiệm báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp thực hiện công tác đo đạc hoặc sử dụng bản đồ địa chính các thời kỳ, cập nhật hồ sơ cấp giấy vào bản đồ địa chính phục vụ xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Cục Quản lý đất đai, Cục Chuyển đổi số - Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Trung tâm dữ liệu quốc gia - Bộ Công an; Công an Thành phố; Sở Tài chính; Văn phòng Đăng ký đất đai; Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu.

- Kết quả:

+ Báo cáo đánh giá chất lượng bản đồ địa chính và đề xuất kiến nghị đo đạc chỉnh lý từ Văn phòng Đăng ký đất đai; Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu (nếu có đối với khu vực đề xuất đo đạc). Thời gian hoàn thành 15/4/2026.

+ Hoàn thành đo đạc lập bản đồ địa chính (nếu có), đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai đối với **447.811** thửa đất để quản lý, khai thác sử dụng. Thời gian hoàn thành tháng 12 năm 2026. Trong đó (Quý II hoàn thành 120.909 thửa đất; Quý III hoàn thành 205.993 thửa đất; Quý IV hoàn thành 120.909 thửa đất).

2. Hoàn thiện, duy trì, cập nhật và quản lý, khai thác CSDL đã được triển khai theo Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT và Kế hoạch số 94/KH-UBND

2.1. Duy trì, cập nhật và quản lý, khai thác **1.340.362** thửa đất đã “đúng - đủ - sạch - sống”, quản lý trên môi trường số, cập nhật biến động theo thời gian thực và tái sử dụng dữ liệu trong thủ tục hành chính liên quan.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Đăng ký đất đai; Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu; Trung tâm phục vụ Hành chính công;

- Kết quả: Cơ sở dữ liệu đất đai của Thành phố Hồ Chí Minh, bảo đảm “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công về đất đai, cải cách và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử.

- Thời gian hoàn thành: thường xuyên.

2.2. Đối với khoảng trên **2.494.709** thửa đất đã có trong CSDL thực hiện hoàn thiện, đối khớp, bổ sung thông tin, làm đúng - đủ - sạch - sống (Nhóm 2); hoàn thiện, chuẩn hóa đầy đủ 3 khối thông tin: dữ liệu không gian, dữ liệu thuộc tính và dữ liệu phi cấu trúc (hồ sơ quét).

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Căn cứ khối lượng công việc và tiến độ thực hiện, Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan xây dựng, tổng hợp danh sách lực lượng được huy động tham gia thực hiện Kế hoạch; bảo đảm đúng đối tượng, điều kiện theo quy định tại Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND.

Việc huy động lực lượng phải được thể hiện bằng văn bản của cấp có thẩm quyền; danh sách tổng hợp là căn cứ để tổ chức triển khai và thực hiện chế độ hỗ trợ theo quy định.

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp hướng dẫn các đơn vị trong việc xác định đối tượng, điều kiện, quy trình thực hiện, lập hồ sơ, quản lý, thanh toán và quyết toán kinh phí hỗ trợ theo quy định.

- Đơn vị phối hợp: Công an Thành phố (Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội); Văn phòng Đăng ký đất đai; Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu.

- Kết quả: Bổ sung hoàn thiện **2.494.709** thửa Cơ sở dữ liệu đất đai của Thành phố Hồ Chí Minh, bảo đảm “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công về đất đai, cải cách và giải quyết thủ tục hành chính về đất đai cho người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 6 năm 2026.

2.3. Đồng bộ theo thời gian thực, thiết lập và vận hành cơ chế đồng bộ dữ liệu tự động giữa Cơ sở dữ liệu đất đai của Thành phố và Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai ngay khi có phát sinh biến động, đảm bảo dữ liệu được cập nhật kịp thời, duy trì trạng thái "sống".

Thực hiện đồng bộ thông tin, dữ liệu các thửa đất của 168 đơn vị hành chính cấp xã đã được Bộ Công an (Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội) xác thực thống nhất với dữ liệu dân cư.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Chuyển đổi số); Bộ Công an (Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội); Công an Thành phố (Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội); Văn phòng Đăng ký đất đai; Trung tâm Chuyển đổi số TPHCM, Ủy ban nhân dân cấp xã; Công ty VIETBANDO.

- Kết quả: Số lượng dữ liệu thửa đất được đồng bộ vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

3. Hoàn thành hạ tầng và phần mềm thống nhất

Thống nhất sử dụng phần mềm nền tảng, phần mềm chuyên dụng dùng chung để quản lý, vận hành, khai thác hệ thống thông tin đất đai tại Thành phố; Rà soát, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại Thành phố để đảm bảo vận hành.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; Văn phòng Đăng ký đất đai; Sở Tài chính, Công ty VIETBANDO.

- Kết quả:

+ Đánh giá hạ tầng: Rà soát tổng thể hệ thống máy chủ, đường truyền, thiết bị an toàn bảo mật tại Thành phố để có phương án nâng cấp, thuê dịch vụ CNTT, đảm bảo đáp ứng yêu cầu vận hành Cơ sở dữ liệu đất đai tập trung;

+ Thống nhất phần mềm: Lựa chọn và sử dụng thống nhất một phần mềm quản lý đất đai trên toàn Thành phố, đảm bảo kết nối đồng bộ về Trung ương.

- Thời gian thực hiện: tháng 4/2026.

4. Tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính

Rà soát, tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính về đất đai trên cơ sở sử dụng tối đa Cơ sở dữ liệu đất đai và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Cắt giảm thành phần hồ sơ giấy đối với các thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu (như thông tin cư trú, thông tin thửa đất đã số hóa); mở rộng danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thực hiện trực tuyến toàn trình; hệ thống dịch vụ công trực tuyến được kết nối, khai thác trực tiếp từ Cơ sở dữ liệu đất đai đã hoàn thiện; sử dụng Cơ sở dữ liệu đất đai như một lớp dữ liệu nền trong các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu khác của địa phương (quy hoạch, đầu tư công, tài chính, thuế, quản lý đô thị...), góp phần nâng cao hiệu quả chuyển đổi số trên địa bàn Thành phố.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tư pháp; Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố; Trung tâm phục vụ Hành chính công và Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Kết quả: Số lượng thủ tục hành chính được tái cấu trúc; số lượng thành phần hồ sơ giấy được cắt giảm.
- Thời gian hoàn thành: tháng 4 năm 2026.

5. Kết nối, chia sẻ Cơ sở dữ liệu đất đai với các cơ quan đơn vị tại Thành phố để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp.

Tổ chức cấu hình, kết nối phần mềm Cơ sở dữ liệu đất đai với phần mềm Cổng dịch vụ công để tiếp nhận và trả kết quả trực tuyến đảm bảo thực hiện TTHC về đất đai thông suốt, không bị gián đoạn.

Tổ chức kết nối chia sẻ dữ liệu đất đai với Cơ quan Thuế để xác định nghĩa vụ tài chính cho chủ sử dụng đất.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Đơn vị phối hợp: Công an Thành phố (Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội); Trung tâm dịch vụ Hành chính công (cấp tỉnh, cấp xã); Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Tư pháp; Sở Xây dựng; Cơ quan Thuế; Công ty VIETBANDO và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Kết quả: Hệ thống được kết nối, vận hành.
- Thời gian hoàn thành: thường xuyên.

6. Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống đang vận hành tại địa phương, xây dựng phương án dự phòng, ứng phó khi xảy ra sự cố, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp thông suốt, không bị gián đoạn.

Triển khai giải pháp kỹ thuật (tường lửa, mã hóa, phân quyền); xây dựng phương án dự phòng, kịch bản ứng phó sự cố; giám sát, kiểm tra định kỳ.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công ty VIETBANDO.

- Kết quả cần đạt: Hệ thống dữ liệu an toàn, có khả năng vận hành liên tục, thông suốt, không gián đoạn.

- Thời hạn thực hiện: thường xuyên, liên tục.

7. Sơ kết, tổng kết và duy trì bền vững Cơ sở dữ liệu đất đai sau năm 2026

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Đơn vị phối hợp: Công an Thành phố; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính; Văn phòng Đăng ký đất đai; Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Kết quả: Tổ chức sơ kết giữa kỳ và tổng kết Kế hoạch này. Báo cáo tổng kết đánh giá đầy đủ kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; xây dựng kế hoạch duy trì, cập nhật, vận hành Cơ sở dữ liệu đất đai giai đoạn sau năm 2026, bảo đảm dữ liệu luôn “đúng - đủ - sạch - sống” và được sử dụng thường xuyên trong quản lý nhà nước; Đề xuất, kiến nghị về cơ chế, chính sách, nguồn lực, hướng dẫn kỹ thuật để tiếp tục hoàn thiện, khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu đất đai phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo và Tổ công tác

- Ban Chỉ đạo Thành phố chỉ đạo, điều phối chung, kiểm tra, đôn đốc, giải quyết khó khăn, vướng mắc triển khai Kế hoạch này; phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian và rõ kết quả.

- Tổ công tác, trực tiếp hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp báo cáo định kỳ hoặc đột xuất và Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan thường trực.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Là cơ quan chủ trì tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch. Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị liên quan thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai quyết liệt, khoa học, chất lượng, hiệu quả với sự tham gia của toàn bộ hệ thống chính trị, các cấp, các ngành đến cấp xã theo nguyên tắc rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm và rõ thẩm quyền. Kế hoạch được xây dựng theo lộ trình, phân kỳ tiến độ theo quý, theo tháng, gắn chỉ tiêu hoàn thành với từng đơn vị, địa bàn và từng nhóm dữ liệu theo đơn vị hành chính cấp xã.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tổng hợp danh sách lực lượng được huy động tham gia thực hiện theo Kế hoạch này; rà soát, bảo đảm đúng đối tượng, điều kiện theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch và trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

- Là đầu mỗi tổng hợp kết quả thực hiện; thực hiện chế độ báo cáo tiến độ định kỳ hàng tuần về Ban Chỉ đạo và Bộ Nông nghiệp và Môi trường (qua Cục Quản lý đất đai) để tổng hợp và báo cáo cấp có thẩm quyền.

3. Công an Thành phố

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu, ý nghĩa của việc hoàn thành Cơ sở dữ liệu đất đai trong năm 2026.

- Là đầu mỗi điều phối, tiếp nhận dữ liệu do Sở Nông nghiệp và Môi trường cung cấp; thực hiện phân bổ, chuyển dữ liệu về Công an cấp xã để tổ chức xác minh thông tin chủ sử dụng đất; theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện; tổng hợp kết quả và phối hợp bảo đảm dữ liệu sau khi cập nhật được thống nhất, đồng bộ theo quy định.

- Chỉ đạo Công an cấp xã thực hiện kiểm tra, xác minh thông tin chủ sử dụng đất; phối hợp làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu theo yêu cầu.

- Phối hợp khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ kiểm tra, xác minh thông tin chủ sử dụng đất theo quy định; việc đối chiếu, xác thực dữ liệu giữa các hệ thống do cơ quan có thẩm quyền thuộc Bộ Công an thực hiện.

- Rà soát, đánh giá, bảo đảm an toàn, an ninh hệ thống thông tin đất đai phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định.

4. Sở Tài chính

Căn cứ hướng dẫn của Bộ Tài chính và các bộ, ngành liên quan, bố trí đầy đủ, kịp thời kinh phí từ ngân sách địa phương cho các nhiệm vụ đo đạc, số hóa, nhập dữ liệu, làm sạch, đồng bộ và vận hành Cơ sở dữ liệu đất đai theo Kế hoạch này.

5. Sở Văn hóa và Thể thao

Tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này trong suốt quá trình triển khai thực hiện; nhấn mạnh lợi ích thiết thực đối với người dân, doanh nghiệp (giảm hồ sơ, giảm thời gian, minh bạch thông tin...); vận động người dân, tổ chức, doanh nghiệp phối hợp cung cấp giấy tờ, thông tin cần thiết để phục vụ việc chuẩn hóa, hoàn thiện dữ liệu; khuyến khích thực hiện thủ tục hành chính qua môi trường điện tử; thiết lập, công khai các kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị liên quan đến việc cập nhật, chỉnh lý dữ liệu đất đai; xử lý kịp thời các thông tin phản ánh chính đáng của người dân.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì hướng dẫn triển khai các nội dung liên quan đến ứng dụng công nghệ, tiêu chuẩn kỹ thuật, an toàn hệ thống và thực hiện chế độ hỗ trợ theo quy định.

7. Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố

Khai thác, sử dụng dữ liệu đất đai đã kết nối, đồng bộ trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Phối hợp rà soát, chuẩn hóa TTHC; thực hiện tiếp nhận, xử lý hồ sơ qua môi trường điện tử, hạn chế tối đa thành phần hồ sơ giấy.

8. Ủy ban nhân dân cấp xã

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng mục tiêu, ý nghĩa của việc hoàn thành Cơ sở dữ liệu đất đai trong năm 2026; nhấn mạnh lợi ích thiết thực đối với người dân và doanh nghiệp như giảm thành phần hồ sơ, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch thông tin.

- Vận động người dân, tổ chức, doanh nghiệp tích cực phối hợp cung cấp hồ sơ, giấy tờ, thông tin cần thiết phục vụ công tác làm giàu, làm sạch dữ liệu đất đai; khuyến khích thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Thiết lập và công khai các kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị liên quan đến việc cập nhật, chỉnh lý dữ liệu đất đai; tổ chức tiếp nhận, xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị chính đáng của người dân.

- Ủy ban nhân dân cấp xã (trực tiếp là Phòng Kinh tế, Hạ tầng, Đô thị) là đầu mối chủ trì trong việc tiếp nhận hồ sơ, cập nhật, chỉnh lý dữ liệu đất đai trên hệ thống quản lý đất đai; phối hợp với Công an cấp xã trong công tác xác minh, làm sạch thông tin chủ sử dụng đất.

- Chủ động chuẩn bị, bố trí nhân sự phối hợp trong quá trình đo đạc, đăng ký đất đai, xét cấp đổi, cấp mới Giấy chứng nhận, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai theo Kế hoạch này.

9. Đơn vị kỹ thuật (Công ty VIETBANDO)

- Cung cấp đầy đủ, nhanh chóng, chính xác thông tin dữ liệu hiện có phục vụ công tác đánh giá xây dựng kế hoạch, kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện cũng như công tác giám sát thường xuyên.

- Tham mưu đề xuất các giải pháp, ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình hoàn thiện và xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai tại Thành phố.

- Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật, phần mềm quản lý Cơ sở dữ liệu đất đai (VBDLIS), hệ thống kết nối, đồng bộ dữ liệu. Phối hợp hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình vận hành, xử lý sự cố.

10. Đơn vị tư vấn, thi công (nếu có)

- Bố trí đầy đủ trang thiết bị máy móc, nhân sự đầy nhanh tiến độ thi công theo Thiết kế kỹ thuật – dự toán được duyệt đảm bảo về thời gian, chất lượng theo đúng kế hoạch.

- Lồng ghép công tác đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai; lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai theo đúng hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

11. Cơ quan Thuế, các Sở, ngành và đơn vị khác có liên quan

Phối hợp triển khai tốt các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch. Chủ động phối hợp, cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ quá trình làm sạch, chuẩn hóa, đồng bộ Cơ sở dữ liệu đất đai.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Việc hỗ trợ đối với lực lượng tham gia thực hiện Kế hoạch cao điểm xây dựng, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn Thành phố được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Công văn 4160/BTC-NSNN ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn các địa phương đảm bảo đủ kinh phí cho việc đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai; lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai;

- Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an Thành phố, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu và các đơn vị liên quan có trách nhiệm:

- + Xác định cụ thể số lượng, đối tượng được huy động;
- + Lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí đúng quy định;
- + Tổ chức chi trả kịp thời, đúng đối tượng, đúng chế độ.

+ Rà soát, đánh giá tổng thể về hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và phần mềm hệ thống thông tin đất đai đang vận hành để có phương án đầu tư, nâng cấp, hoàn thiện.

Kế hoạch này là căn cứ triển khai cao điểm thực hiện nhiệm vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai năm 2026 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc tổ chức thực hiện, bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả; kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc về Ban Chỉ đạo (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để được hướng dẫn, xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an (để báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (để báo cáo);
- Thường trực Thành ủy; Thường trực HĐND TP;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- UBND TP: CT, các PCT;
- VPUBND TP: CVP, các PVP;
- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Văn hóa và Thể thao; Xây dựng; Tư pháp; Khoa học và Công nghệ;
- Trung tâm Chuyển đổi số;
- Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu;
- Trung tâm PVHCC cấp tỉnh, cấp xã;
- Thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ công tác;
- Lưu: VT, SNNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Nguyên Đình